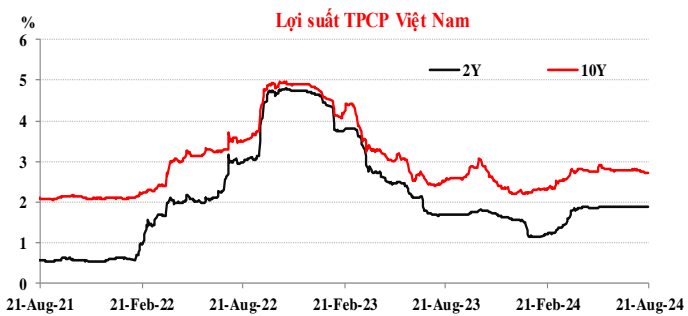


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.42	-0.08	5.31	-0.01	3Y	1.91	0.000
1W	4.58	-0.02	5.35	0.00	5Y	1.95	0.000
2W	4.66	-0.04	5.38	-0.01	7Y	2.23	-0.003
1M	4.72	-0.04	5.42	-0.01	10Y	2.72	0.001
2M	4.84	-0.06	5.50	0.00	15Y	2.90	0.002
3M	4.94	-0.06	5.56	0.00			
6M	5.32	0.04	5.63	0.02			
9M	5.40	0.00	5.70	0.00			
1Y	5.50	0.00	5.72	-0.02			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 21/08/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	7,000.00	2,683.03	5,793.60	3,110.57	43,474.64
Sell Outright	-	5,000.00	9,999.70	4,999.70	50,349.70
Tổng				1,889.13	

Thị trường TPCP sơ cấp

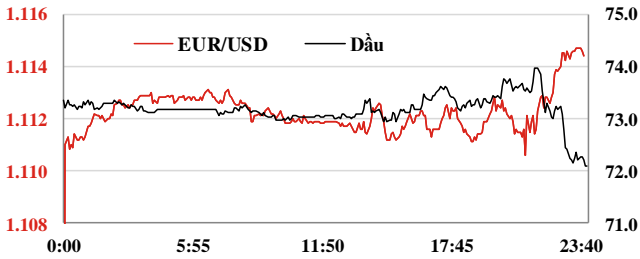
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	21-Aug-24	5	500	310	1.95%	0.00%
MOF	21-Aug-24	10	9000	7270	2.71%	0.00%
MOF	21-Aug-24	15	5000	3250	2.90%	0.00%
MOF	21-Aug-24	20	500	50	2.98%	0.00%
Tổng			15000	10880		

Chứng khoán ngày 21/08/2024

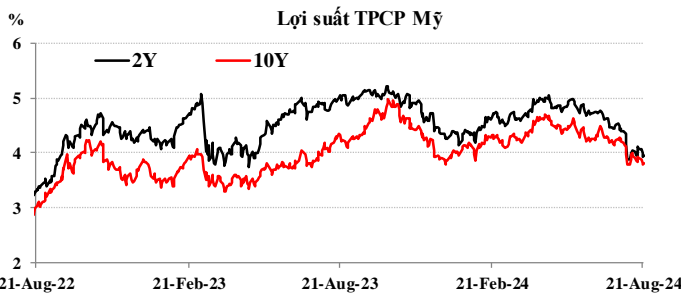
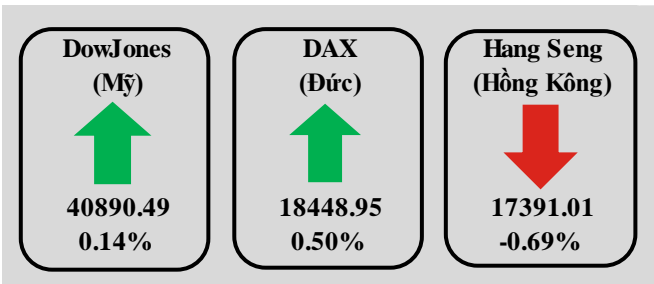
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1284.05	238.42	94.48
%/ngày	0.90%	0.47%	0.40%
%/29/12/2023	13.6%	3.2%	8.5%
KLGD (tr.đ.vị)	836.42	57.14	50.3
GTGD (tỷ đ)	20651.46	1241.27	857.97
NDINN mua (tỷ đ)	1857459	39.28	50.84
NDINN bán (tỷ đ)	2185009	131.59	123.35

Tin trong nước ngày 21/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 21/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.246 VND/USD, giảm tiếp 05 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.937 VND/USD, tăng 14 đồng so với phiên 20/08. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.320 VND/USD và 25.420 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 21/08, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục giảm 0,02 – 0,08 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,42%; 1W 4,58%; 2W 4,66% và 1M 4,72%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 1W, giao dịch tại: ON 5,31%; 1W 5,35%; 2W 5,38%, 1M 5,42%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở các kỳ hạn 3Y và 5Y trong khi giảm ở kỳ hạn 7Y và tăng nhẹ ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên với: 3Y 1,91%; 5Y 1,95%; 7Y 2,23%; 10Y 2,72%; 15Y 2,90%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 7.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 2.683,03 tỷ đồng trúng thầu, có 5.793,6 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đầu thầu lãi suất. Có 5.000 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất ở mức 4,20%, có 9.999,7 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 1.889,13 tỷ đồng ra thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố là 43.474,64 tỷ đồng, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 50.349,7 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 21/08, KBNN đấu thầu thành công 10.880 tỷ đồng/15.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 73%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được 310 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu, 10Y huy động được 7.270 tỷ đồng/9.000 tỷ đồng, 15Y huy động được 3.250 tỷ đồng/5.000 tỷ đồng và 20Y huy động được 50 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn đều không đổi so với phiên đấu thầu trước, cụ thể: 5Y là 1,95%, 10Y là 2,71%, 15Y là 2,90%, 20Y là 2,98%.
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán phiên hôm qua, các chỉ số chủ yếu giao dịch trên mốc tham chiếu, thanh khoản có sự gia tăng. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 11,50 điểm (+0,90%), lên mức 1.284,05 điểm; HNX-Index thêm 1,11 điểm (+0,47%) đạt 238,42 điểm; UPCoM-Index nhích 0,38 điểm (+0,40%) lên 94,48 điểm. Thanh khoản thị trường tăng so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt khoảng 22.900 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng gần 340 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), trong tháng 7/2024, HNX đã tổ chức 20 đợt đấu thầu TPCP do KBNN phát hành,** huy động được 36.512 tỷ đồng. Trong đó, KBNN gọi thầu tại 5 kỳ hạn gồm 5, 10, 15, 20 và 30 năm, TPCP trúng thầu tập trung chủ yếu tại kỳ hạn 10 năm, với tỷ trọng lên tới 82% tổng khối lượng trúng thầu. Lãi suất huy động TPCP trong tháng 7 có xu hướng tăng nhẹ so với cuối tháng 6, trong đó, kỳ hạn 10 năm có mức tăng 0,02%, kỳ hạn 15 năm tăng 0,1%, kỳ hạn 5 năm tăng 0,09%.



	21 Aug 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	101.04	-0.40%	-1.49%	-0.29%
USD/CNY	7.13	0.03%	-0.05%	0.52%
USD/EUR	0.90	-0.18%	-1.24%	-1.02%
USD/JPY	145.26	0.01%	-1.39%	2.98%
USD/KRW	1332.76	0.39%	-1.71%	2.96%
USD/SGD	1.30	0.05%	-0.82%	-1.08%
USD/TWD	31.92	0.07%	-1.04%	4.03%
USD/THB	34.17	0.00%	-2.51%	-0.52%
USD/VND Trung tâm	24246	-0.02%	-0.06%	1.59%
USD/VND LNH	24937	0.06%	-0.37%	2.83%
USD/VND tự do	25349	-0.02%	-0.69%	2.46%
Vàng	2511.95	-0.07%	2.63%	21.79%
Dầu WTI	71.93	-2.85%	-6.56%	0.39%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	18/9/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	14/8/2024
Anh	GBP	5,25%	5,0%	1/8/2024	19/9/2024
Nhật	JPY	0,1%	0,25%	31/7/2024	20/9/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	24/9/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

▪ **Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed công bố biên bản cuộc họp tháng 7.** Trong biên bản được công bố sáng sớm nay theo giờ Việt Nam, Fed cho rằng triển vọng kinh tế nửa cuối năm 2024 có sự giảm sút do các chỉ báo cho thấy thị trường lao động yếu hơn dự kiến. Trong năm 2025 và 2026, tăng trưởng thực tế dự kiến sẽ ở quanh mức tăng trưởng tiềm năng. Tỷ lệ thất nghiệp sẽ tăng nhẹ trong thời gian còn lại của 2024 sau đó đi ngang ở 2025 và 2026. Lạm phát tiêu dùng PCE toàn phần và PCE lõi dự kiến sẽ tiếp tục giảm do cung cầu trên thị trường ngày càng cân bằng. Đến 2026, PCE toàn phần và PCE lõi dự kiến sẽ ở khoảng 2,0%. Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC, thuộc Fed) cho rằng quá trình hạ lạm phát đã có tiến bộ trong những tháng gần đây, và triển vọng kinh tế là không chắc chắn. Theo đó FOMC sẽ chú ý đến những rủi ro với cả hai mặt trong nhiệm vụ kép đạt được toàn dụng nhân công và lạm phát mục tiêu 2,0% trong dài hạn. Để hỗ trợ mục tiêu trên, FOMC quyết định giữ LSCS ở mức 5,25% - 5,50%. FOMC khẳng định sẽ đánh giá cân trọng các dữ liệu sắp tới, đồng thời cho rằng việc giảm giá căn trọng các dữ liệu sắp tới, đồng thời cho rằng việc giảm LSCS sẽ phù hợp khi FOMC có niềm tin vững chắc hơn rằng lạm phát đang tiến tới 2,0% một cách bền vững.

▪ **Lĩnh vực thương mại của Nhật Bản đón các thông tin tích cực.** Nội các Nhật Bản công bố kim ngạch xuất khẩu tại nước này đạt 9,14 nghìn tỷ JPY trong tháng 7, tăng 1,7% m/m. Ở chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu trong tháng vừa qua ghi nhận mức 9,89 nghìn tỷ JPY, tăng nhẹ 0,9% m/m. Theo đó, cán cân thương mại nước này thâm hụt khoảng 0,76 nghìn tỷ trong tháng vừa qua, nhỏ hơn so với mức thâm hụt 0,82 nghìn tỷ của tháng 6 và gần khớp với dự báo thâm hụt 0,72 nghìn tỷ.

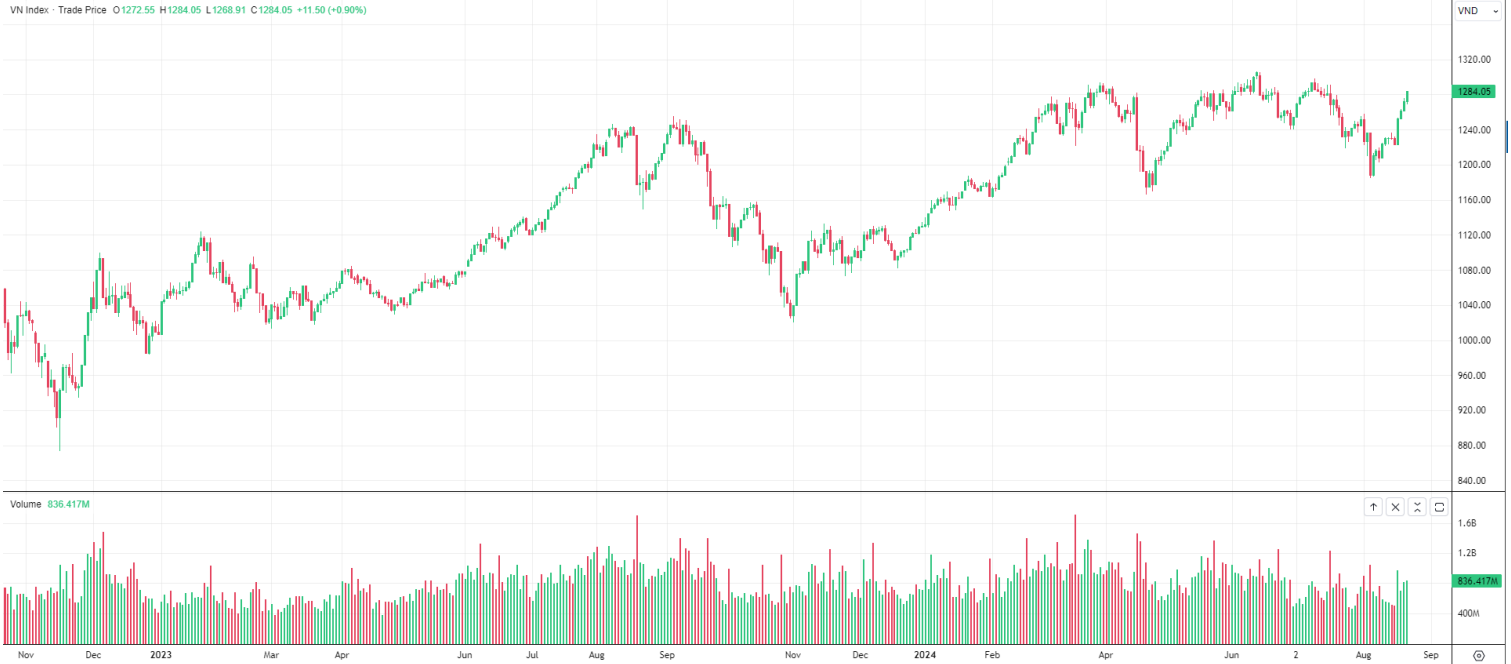
▪ Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
21-08	6:50	*	Cán cân thương mại Nhật Bản T7	-0.76T	-0.72T	-0.82T
22-08	15:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất Eurozone T8		45.7	45.8
22-08	15:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực dịch vụ Eurozone T8		51.7	51.9
22-08	15:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất Anh T8		52.1	52.1
22-08	15:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực dịch vụ Anh T8		52.8	52.5
22-08	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ we		232K	227K
22-08	20:45	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất Mỹ T8		49.5	49.6
22-08	20:45	***	PMI sơ bộ lĩnh vực dịch vụ Mỹ T8		52.8	52.5

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX

VN Index - Trade Price O 1272.55 H 1284.05 L 1268.91 C 1284.05 +11.50 (+0.90%)



VN-Index tiếp tục tăng, đóng cửa tại 1.284,05 điểm. Thị trường tiếp tục đi lên tương đối mạnh trong phiên hôm qua, bên cạnh đó thanh khoản ghi nhận ở mức cao với 836 triệu cổ phiếu được giao dịch, cho thấy sự tích cực vẫn được duy trì sau khi tạo đáy thành công. Mặc dù vậy, VN-Index ngày càng tiến gần đến ngưỡng kháng cự đỉnh 1300 điểm, theo đó sự rung lắc bắt đầu xảy ra và có thể sẽ tiếp diễn trong những phiên sắp tới. VN-Index có thể sẽ chứng tỏ đà tăng, hoặc điều chỉnh nhẹ trở lại trong ngắn hạn. Về trung hạn, thị trường cho thấy biên sideways vẫn đang còn khá lớn và có thể cần thời gian siết biên độ dao động trước khi có thể bứt lên khỏi ngưỡng 1300 điểm, bước vào nhịp tăng giá tiếp theo.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn